

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AA INTERNATIONAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: QT AA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110011572

3. Ngày thành lập: 27/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2 số 198 đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904669958

Fax:

Email: Tamducasia@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây;	4620
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng. sản phẩm hỗ trợ phục hồi, trị liệu.	4632
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn dụng cụ y tế	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
9.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
10.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
11.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
13.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
14.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp;	0210
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299(Chính)
17.	Giáo dục thể thao và giải trí (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8551
18.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
19.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
20.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 49 Luật Thể dục thể thao	9312
21.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động hỗ trợ cho câu cá mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319
22.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề) (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	9329
23.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
24.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
25.	Lập trình máy vi tính	6201
26.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan chi tiết: - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; - Cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến;	6311

29.	Cổng thông tin chi tiết: - Thiết lập mạng xã hội; - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (không bao gồm các website giao dịch chứng khoán trực tuyến) - Dịch vụ khuyến mại trực tuyến; - Dịch vụ thương mại điện tử	6312
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động;	6399
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
32.	Quảng cáo	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng, sản phẩm hỗ trợ phục hồi, trị liệu	4722
36.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
37.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
38.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
39.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
40.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
41.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
42.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Chuyển phát chi tiết: Dịch vụ chuyển phát nhanh;	5320
45.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
46.	Hoạt động viễn thông khác chi tiết: -Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại trong lĩnh vực công nghệ thông tin -Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin -Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử -Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng thông tin -Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu -Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng -Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin -Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm -Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm -Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm -Dịch vụ tích hợp hệ thống -Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin -Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm	6190

47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Sản xuất điện	3511
50.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
59.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hóa chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa ống... + Đập và đê - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4299
61.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
62.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
63.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HT VIỆT NAM	Tầng 2 số 198 đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	510.000	5.100.000.000	51,000	0105746500	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	510.000	5.100.000.000	51,000		
2	TRẦN TRÍ SON	Tổ 2, Bàng A, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	0350910000 01	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000		

3	NGUYỄN TÂM ĐỨC	Thôn Đại Đồng, Xã Nam Trung, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	16,000	0340870128 53
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	16,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TÂM ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034087012853

Ngày cấp: 15/03/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: thôn Đại Đồng, Xã Nam Trung, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: thôn Đại Đồng, Xã Nam Trung, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội